

## ĐẠI HƯ KHÔNG TẠNG BỒ TÁT NIỆM TỤNG PHÁP

Hán dịch: Chùa Đại Hưng Thiện\_ Tam Tạng Sa Môn Đại Quảng Trí  
BÁT KHÔNG phụng chiếu dịch  
Sưu tập Thủ Ấn, phục hồi Phạn Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Nay Ta y Kinh **Du Già Kim Cương Định** nói về Giáo Pháp Chân Ngôn của **Hư Không Tạng Bồ Tát** (Ākāśa-garbha-bodhisatva) trong **Bảo Bộ** (Ratna-kulāya). Vì thương xót hàng Tại Gia, hàng Xuất Gia, các kẻ bạc phước, kém đức, nghèo nàn, túng thiếu... đã mong cầu Thắng Nguyên thuộc **Thế Gian** (Loka) và **Xuất Thế Gian** (Lokottara) mà phần lớn đều chẳng vừa ý.

Nếu y theo Giáo Pháp này tu hành thì nghiệp báo đặng chướng thảy đều tiêu diệt, Phước Đức tăng trưởng, tâm thần khoan khoái, tịnh tín **Đại Thừa** (Mahā-yāna), lợi ích Hữu Tình, tâm không thoái chuyển, hết thảy Tài Bảo thuộc Thế Gian và Xuất Thế Gian thảy đều đạt được, đối với chúng sinh hay làm lợi ích. Chỉ có một niệm đã gạt hái được nhóm Phước nhiều như hư không, huống chỉ như Pháp tu hành thì mọi ước nguyện ắt được thành tựu tối thắng.

Trước tiên Hành Giả phải vào Đạo Trường, Quán Định, gần gũi với Thầy, nhận được Nghi Quỹ. Sau đó hoặc ở sườn núi, nơi thích hợp, hoặc ở chùa ở nhà... Tùy theo nơi ưa thích, xây dựng Tinh Thất, làm một cái Đàn vuông, lớn nhỏ tùy ý. Dùng **Cù Ma Di** (Gomayī: phân bò) xoa tô đất làm 8 **Man Trà La** (Maṇḍala). Chung quanh treo phan, bên trên có lọng che. Ở mặt Tây của Đàn, an tượng **Hư Không Tạng Bồ Tát**. Người trì tụng ở phía Đông của Đàn đối diện với Tượng mà niệm tụng. Lấy mọi thứ hoa mùa rải trên Đàn, đốt hương, thắp đèn, thức ăn uống, quả trái... tùy theo sức mà bày biện cúng dường.

Mỗi lần vào Đạo Trường, đối trước Tôn Tượng. Cúi 5 vóc sát đất lễ tất cả Như Lai với các Thánh Chúng. Liên Sám Hối, Tùy Hỷ, Khuyến Thỉnh, Phát Nguyện. Sau đó ngồi Kiết Già hoặc Bán Già thì tùy ý. Ngồi thẳng thân mình chính niệm. Nên dùng hương bột (dầu thơm) xoa 2 bàn tay, chắp tay lại giữa rỗng như hoa sen chưa nở.



Tụng **Thanh Tịnh Chân Ngôn** 3 biến hoặc 7 biến rồi bung ấn trên đỉnh đầu. Ất ba Nghiệp thanh tịnh xong thành **Thắng Nghĩa Táo Dục** (Tắm gội)

\_ **Tịnh Tam Nghiệp Chân Ngôn** là :

“**Ấn, thuận đệ nậu thú đà năng gia, sa-phộc hạ**”

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

OM \_ ŚUDDHE ANUSODHANĀYA \_ SVĀHĀ

\_ Tiếp kết **Phật Bộ Tâm Tam Muội Gia Ấn**: Đem 10 Độ Chi Quán (10 ngón tay) cài chéo nhau bên trong rồi nắm thành quyền. Dựng thẳng Thiền Trí (2 ngón cái) .



Kết Ấn thành xong, quán tưởng chư Phật tràn khắp hư không. Liên tụng **Phật Bộ Tâm Chân Ngôn 3** biến rồi bung Ấn trên đỉnh đầu. Chân Ngôn là :

“**Án, nhĩ năng nhĩ ca, sa-phộc hạ**”

ॐ ཨྵ རྩྭ རྩྭ རྩྭ རྩྭ རྩྭ

OM\_ JINA JIK \_ SVĀHĀ

\_ Tiếp kết **Liên Hoa Bộ Tâm Tam Muội Gia Ấn** : Dựa theo Phật Bộ Tâm Ấn lúc trước. Co Trí Độ (ngón cái trái) vào lòng bàn tay, dựng thẳng Thiên Độ (ngón cái phải).



Kết thành Khế xong, tưởng ở bên phải của tất cả Như Lai có Quán Tự Tại Bồ Tát (Avalokiteśvara Bodhisatva) với các quyến thuộc. Liên tụng **Liên Hoa Bộ Tâm Chân Ngôn 3** biến rồi bung ấn bên phải đỉnh đầu. Chân Ngôn là:

“**Án, a lô lực ca, sa-phộc hạ**”

ॐ ཨྵ རྩྭ རྩྭ རྩྭ རྩྭ རྩྭ

OM\_ AROLIK \_ SVĀHĀ

\_ Tiếp kết **Kim Cương Bộ Tâm Tam Muội Gia Ấn**: Dựa theo Phật Bộ Tâm Ấn lúc trước. Co Thiên Độ (ngón cái phải) vào lòng bàn tay, dựng thẳng Trí Độ (ngón cái trái).



Tưởng bên trái của tất cả Như Lai có Kim Cương Thủ Bồ Tát (Vajrapāṇi Bodhisatva) với các quyến thuộc. Liên tụng **Kim Cương Bộ Tâm Chân Ngôn 3** biến rồi bung Ấn bên trái đỉnh đầu. Chân Ngôn là :

“**Án, phộc nhật-la, địa lực ca, sa-phộc hạ**”

ॐ ཨྵ རྩྭ རྩྭ རྩྭ རྩྭ རྩྭ

OM\_ VAJRA DHRK \_ SVĀHĀ

\_ Tiếp kết **Bị Giáp Hộ Thân Ấn**: Đem Quán Vũ (bàn tay phải) Đặt Thiên Độ (ngón cái phải) nằm ngang trong lòng bàn tay, 4 Độ: Tiến , Nhẫn , Giới, Đàn (ngón trỏ phải, ngón giữa phải, ngón vô danh phải, ngón út phải) nắm lại thành quyền.



Kết khế này xong ần 5 nơi trên thân là: vầng trán, vai phải, vai trái, trái tim, cổ họng. Đây gọi là **Ngũ Xứ Hộ Thân**. Chân Ngôn là:

**“Án, bộ, nhập- phộc la, hồng”**

ॐ ॐ: ॐ ॐ ॐ

OM BHUḤ JVALA HŪM

Do kết Án này gia trì 5 nơi liền thành **Bị Kim Cương Quang Diễm Kiên Cố Giáp Trụ**. Tất cả các Ma không thể gây chướng ngại, mau được thành tựu Chân Ngôn đã trì.

\_ Tiếp kết **Thỉnh Hư Không Tạng Bồ Tát Án**: Hai tay kết Kim Cương Phộc (Vajra bandha). Dựng thẳng Nhãn Nguyệt (2 ngón giữa) rồi gập lại như hình bấu. Tiến Lực (2 ngón trỏ) đều co như móc câu.



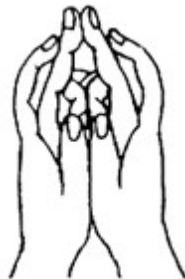
Tượng trong Đàn có lâu gác bấu, trong lâu gác bấu có hoa sen 8 cánh hé nở. Tụng Chân Ngôn 4 biến rồi đưa Tiến Lực (2 ngón trỏ) hướng về thân triệu mời Bản Tôn và Quyển Thuộc đều đến tập hội. **Nghinh Thỉnh Chân Ngôn** là :

**“Án, tát phộc đát tha nga đa tỳ sai ca, phộc nhật-la, la đát-năng. Tát phộc xả bả lệ bố la ca, nhược, hồng, noan, hốc, đát-lam”**

ॐ स त् ग व त् ग र्जु त् क र्जु र व स त् स च ( र प र क र्जु हं वं ङुं

OM SARVA TATHĀGATA-ABHIṢEKA VAJRA-RATNA SARVA SĀPARIPURAKA JAḤ HŪM VAṀ HOḤ TRĀM

\_ Tiếp kết **Quân Trà Lợi Thân Án**: Hai tay, bên phải đè bên trái, cùng cài chéo các ngón trong lòng bàn tay. Kèm dựng Giới Phương (2 ngón vô danh) đè giao nhau bên trên. Kèm duỗi Thiên Trí (2 ngón cái) đè Giới Phương (2 ngón vô danh) . Dựng thẳng Nhãn Nguyệt (2 ngón giữa) dính đầu ngón. Co Tiến Lực (2 ngón trỏ) như móc câu thành Chày Tam Cổ.



Liền tụng **Quân Trà Lợi Chân Ngôn**. Tùy tụng dùng Án chuyển theo bên trái 3 vòng để Tịch Trừ các Ma, chuyển theo bên phải 3 vòng liền thành Kết Giới. Chân Ngôn là :

“Năng mô la đất-năng đất-la dạ dã. Ná mạc thất-chiến noa, ma ha phộc nhật-la, cự-lỗ đà gia. Án, hộ lỗ hộ lỗ, để sắt-xá để sắt-xá, mãn đà mãn đà, hạ năng hạ năng, a mật-li đế , hồng, phát tra, sa-phộc hạ”

ॐ हुरु हुरु तिष्ठा तिष्ठा बन्धा बन्धा हाना हाना अमृते हूं क्लृप्ते हूं

ॐ हुरु हुरु तिष्ठा तिष्ठा बन्धा बन्धा हाना हाना अमृते हूं क्लृप्ते हूं

ॐ हुरु हुरु तिष्ठा तिष्ठा बन्धा बन्धा हाना हाना अमृते हूं क्लृप्ते हूं

NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ ŚCAṆḌA MAHĀ-VAJRA-KRODHĀYA

OM\_HURU HURU, TIṢṬA TIṢṬA , BANDHA BANDHA, HANA HANA, AMṚTE HŪM PHAṬ\_SVĀHĀ

\_ Tiếp hiển nước **Át Già**. Hành giả thường ở trên Đàn, quỳ gối, đặt 2 vật khí (2 cái bình) trong sạch chứa đầy nước thơm dùng làm **Át Già** (Ārg̃ha). Bắt đầu lúc Nghinh Thỉnh thì hiển cái bình bên phải. Mỗi lúc hiển thì dùng 2 tay nâng bình Át Già ngang vàng trán để dâng hiến, tưởng tắm rửa Bản Tôn và Thánh Chúng.



Chân Ngôn là :

“**Án, phộc nhật-la ná ca, hồng**”

ॐ वज्र उदाक हूं

OM\_VAJRA-UDAKA HŪM

\_ Tiếp kết **Liên Hoa Tòa Án**: Chắp 2 tay lại giữa rộng. Các Độ Đàn Tuệ (2 ngón út) Thiên Trí (2 ngón cái) đều dính đầu ngón. 6 ngón còn lại hơi co đầu ngón sao cho các đầu ngón cách nhau như hình hoa sen hé nở.



Chân Ngôn là :

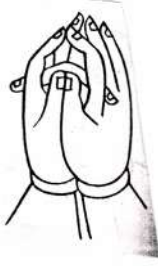
“**Án, ca ma la, sa-phộc hạ**”

ॐ कमल स्वहा

OM\_KAMALA SVĀHĀ

Do kết Án Chân Ngôn này gia trì thời tất cả Thánh Chúng cùng với Bản Tôn đều được hoa sen bảy báu làm tòa

\_ Tiếp kết **Hư Không Tạng Phổ Thông Cúng Dường Án**: Chắp 2 tay lại, 2 Độ Giới Phương (2 ngón vô danh) cột buộc bên ngoài, Tiến Lực (2 ngón trở) gập lại như hình bấu.



Kết thành Khế xong, tụng Chân Ngôn 4 biến. **Phô Cúng Dường Chân Ngôn** là:  
“**Án, nga nga năng, tam bà phộc, phộc nhật-la, hộc**”

ॐ ॠ ॡ ॢ ॣ । ॥

OM \_ GAGANA SAMBHAVA VAJRA \_ HOḤ

Tướng từ Án này tuôn ra vô lượng mọi thứ cúng dường: Hương, hoa, đèn, đuốc, dầu thơm, thức ăn uống, phương báu, phạn báu, lọng báu... Túc ở trước Bản Tôn với tất cả Thánh Chúng ắt thành tựu sự cúng dường rộng lớn chân thật.

\_ Tiếp kết **Yết Ma Án**: Chi Vũ (bàn tay trái) ngửa lòng bàn tay ngang trái tim. Trí (ngón cái trái) Lực (ngón trỏ trái) vịn nhau. Lại co Lực Độ (ngón trỏ trái) như hình báu. Quán Vũ (bàn tay phải) ngửa lòng bàn tay hướng về phía trước tác Khế **Thí Nguyệt**.



Kết Khế này xong thì suy nghĩ rằng: “*Thân Ta tức đồng với Hư Không Tạng Bồ Tát*”. Liền tụng **Yết Ma Chân Ngôn** là :

“**Án, phộc nhật-la, la đát-noa, hám**”

ॐ ॠ ॡ ॢ ॣ । ॥

OM \_ VAJRA-RATNA HĀM

Do tác quán này giá trị nên tự thân Hành Giả ngang bằng với Bản Tôn Hư Không Tạng Bồ Tát

\_ Tiếp kết **Tam Muội Gia Án**: Hai tay kết Kim Cương Phộc. Tiến Lực (2 ngón trỏ) gập lại như hình báu, kèm dựng Thiên Trí (2 ngón cái) để ngang trái tim.



Liền tụng **Tam Muội Gia Chân Ngôn** 7 biến. Chân Ngôn là:  
“**Án, phộc nhật-la, la đát-năng, hồng**”

ॐ ॠ ॡ ॢ ॣ । ॥

OM \_ VAJRA-RATNA HŪM

\_ Liền lấy tràng hạt thủy tinh đặt trong lòng bàn tay rồi chắp 2 tay lại để ngang trái tim.



Tụng **Gia Trì Niệm Châu Chân Ngôn 3** biến. Chân Ngôn là :

“**Án, vĩ lô tả năng, ma la, sa-phộc hạ**”

ॐ वीरोचन माला स्वहा

OM\_VAIROCANA-MĀLA \_ SVĀHĀ

Liền nâng tràng hạt đặt trên đỉnh đầu rồi phát nguyện là: “*Nguyện cho con mau thành tựu tất cả Chân Ngôn Sở Trì của hết thầy bậc tu hành Chân Ngôn ở 10 phương Thế Giới*”

Liền dùng Chỉ Vũ (bàn tay trái) đỡ tràng hạt. Quán Vũ (bàn tay phải) để ngang trái tim dời lần từng hạt châu chẳng chậm chẳng gấp, Tâm xa lìa sự tán loạn. Lấy số một ngàn hoặc một trăm làm giới hạn.

Nâng tràng hạt lên đỉnh đầu, lại phát nguyện là: “*Con xin đem Phước Lực niệm tụng, nguyện cho hết thầy điều hy vọng của tất cả Hữu Tình là Quả Báo thù thắng thuộc Thế Gian hay Xuất Thế Gian đều mau chóng được thành tựu*”

\_ Lại kết **Bản Tôn Tam Muội Gia Ấn**, tụng **Tam Muội Gia Chân Ngôn 7** biến rồi bung Ấn trên đỉnh đầu. Lại kết **Phổ Thông Cúng Đường Ấn** tụng **Phổ Thông Cúng Đường Chân Ngôn 7** biến rồi bung Ấn trên đỉnh đầu.



Liền tụng **Hư Không Tạng Bồ Tát Tát Thán** là:

1) **Phộc nhật-la, la đát năng, tố phộc nhật-la la-tha**

2) **Phộc nhật-la ca xả, ma hạ ma nê**

3) **A ca xả nguyệt bà, phộc nhật-la trà**

4) **Phộc nhật-la nguyệt bà, năng mô tốt-đồ đê**

वज्र रत्न सुवज्र अर्था वज्र अकाशा महा मणि अकाशा गार्भ्या वज्र त्राह वज्र गार्भ्या नमो स्तुते

VAJRA-RATNA SUVAJRA-ARTHA

VAJRA-AKĀŚA MAHĀ-MANĪ

ĀKĀŚA-GARBHA VAJRA TRĀḤ

VAJRA-GARBHA NAMO STUTE

Tụng Tát Thán xong, liền lấy bình Át Già bên trái đưa lên ngang trán để phụng hiến

- \_ Liên kết Quân Tra Lợi Ấn lúc trước chuyển bên phải một vòng để Giải Giới
- \_ Tiếp kết Tam Muội Gia Ấn để phụng tống tất cả Thánh Chúng.



**Phụng Tống Chân Ngôn là:**  
**“Án, phộc nhật-la, la đát-năng, mục”**

**ॐ वज्ररत्न मुहः**

OM \_ VAJRA-RATNA MUḤ

Nâng Ấn đặt trên đỉnh đầu, tụng Chân Ngôn 7 biến liền thành Phụng Tống tất cả Thánh Chúng

\_ Lại kết 3 Bộ Tâm Tam Muội Gia, mỗi Chân Ngôn đều tụng 3 biến

\_ Tiếp kết Hộ Thân Ấn như lúc trước, ấn 5 nơi

\_ Liền Lễ Phật, Phát Nguyện, Tùy Hỷ

Xong rồi rời khỏi Đạo Trường, chuyển đọc (Kinh Điền) Đại Thừa, ấn Phật, ấn Tháp, rộng hành Đàn Thí, thường tu nhiều ích cho tất cả Hữu Tình

**ĐẠI HƯ KHÔNG TẠNG BỒ TÁT NIỆM TỤNG PHÁP**  
**\_Hết\_**

Hiệu chỉnh xong vào ngày 01/07/2011